

Thị trường thế giới

1D

Dow Jones	36,100	0.50%
S&P 500	4,683	0.72%
Nikkei	29,777	0.56%
Shanghai	3,533	-0.16%
Hang Sheng	25,322	-0.02%
FTSE 100	7,348	-0.49%
VIX	16	-7.76%

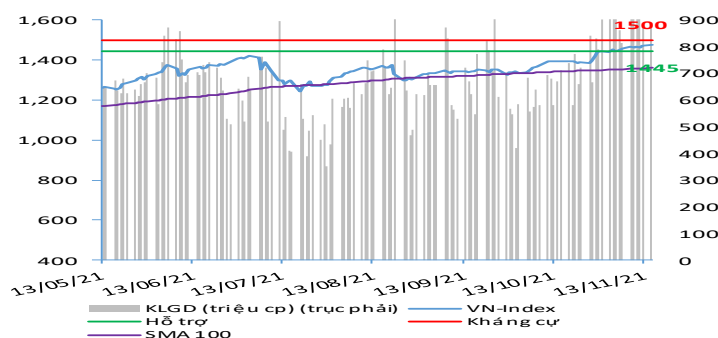
NHẬN ĐỊNH VÀ KHUYẾN NGHỊ

Hệ thống đánh giá và phân loại trạng thái diễn biến của CTS ghi nhận thị trường trong phiên giao dịch 15/11/2021 tương ứng với diễn biến tăng giá trong bối cảnh nhóm VN30 hiện đang tỏ ra kém hấp dẫn hơn so với nhóm midcap và vốn hóa nhỏ.

Xét trong ngắn hạn T+3, sức mạnh tổng quan của chỉ số VN-Index duy trì theo chiều hướng khá tích cực. Tuy vậy, diễn biến ngắn hạn T+3 vẫn ghi nhận kịch bản đi ngang. Ở một diễn biến khác, các khoảng thời gian dài hơn như T+20 và T+50 vẫn đang duy trì diễn biến đi lên tích cực. Cũng trong phiên giao dịch này, khối ngoại đã tiếp tục mua ròng với tổng giá trị mua ròng đạt khoảng 103 tỷ đồng.

Chỉ số Vn-Index cho thấy khả năng cao của kịch bản tạo đáy tại vùng hỗ trợ 1,447 – 1,455 điểm của đường EMA 10 ngày khi đây là phiên giao dịch thứ hai chỉ số VN-Index chạm ngưỡng điểm này và hồi phục bật tăng trở lại. Theo đó, nhà đầu tư có thể gia tăng tỷ trọng giải ngân tại vùng điểm này nếu chỉ số VN-Index ổn định và tạo đáy tại đây, tập trung vào các cổ phiếu sẽ là điểm nhấn trong Quý 4 như nhóm cổ phiếu thép, bất động sản, xây dựng, bán lẻ hàng gia dụng & chuyên dụng, phân đạm, cảng biển, dệt may và thủy sản với mục tiêu kỳ vọng chỉ số VN-Index sẽ hướng tới vùng điểm 1,500 điểm. Mặt khác, nếu vùng điểm 1,445 điểm không đủ mạnh thì chỉ số VN-Index sẽ tiếp tục hướng tới ngưỡng hỗ trợ 1,420 điểm.

VN-INDEX



Thị trường Việt Nam

VN-Index

VN30

VN-Index	1,476.6	1,528.7
1D	0.22%	0.05%
YTD	33.76%	42.76%
GTGD (tỷ VND)	34,046	10,833
Vốn hoá (tỷ VND)	5,717,711	4,004,997
NĐTNN (tỷ VND)	106.41	93.56
Tự doanh (tỷ VND)	196.25	184.84
P/E	17.2	14.8
P/B	2.8	3.0

Lợi suất TPCP

YTD

Việt Nam 3 tháng	0.38%	48.7%
Việt Nam 3 năm	0.86%	1.6%
Việt Nam 10 năm	2.1%	-19.5%
Mỹ 3 tháng	0.03%	-34.8%
Mỹ 2 năm	0.50%	319.2%
Mỹ 10 năm	1.53%	68.5%

Giá hàng hoá

1D

Dầu Brent (USD/thùng)	81.7	-0.61%
Vàng (USD/ounce)	1,863	-0.29%

Tỷ giá

1D

USD/VND	22,649	-0.02%
EUR/VND	25,930	-0.02%
JPY/VND	19,892	-0.20%
CNY/VND	3,549	-0.02%

Lãi suất liên ngân hàng

YTD

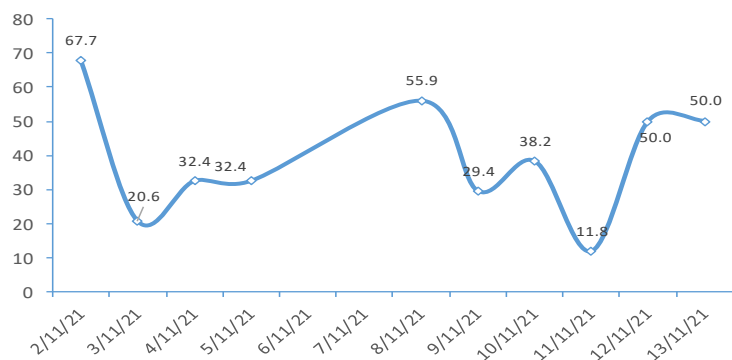
Qua đêm	0.54%	532.6%
1 tuần	0.63%	448.2%
2 tuần	0.71%	345.0%
1 tháng	0.95%	216.7%

Nguồn: Bloomberg, Fiinpro, CTS tổng hợp

ĐIỂM ĐÁNH GIÁ VN-INDEX 15/11/2021

Nhóm chỉ báo	Chỉ báo	Điểm
Xu hướng	EMA (3); EMA (10) & SMA (20)	9
Định hướng & Sức mạnh xu hướng	DMI & ADX	2
	RSI (14)	0
	MFI (14)	2
Dao động & Động lượng	Stochastic (14,3,3)	-1
	MACD (12,26,9)	3
	CMF	2
Khối lượng	OBV	1
	Volume	0
Độ rộng	Advance - Decline	-1
Điểm đánh giá chung		50.00
Nhận Định		Diễn biến tăng giá

ĐIỂM ĐÁNH GIÁ VN-INDEX 10 PHIÊN GIAO DỊCH



ĐIỂM ĐÁNH GIÁ CỔ PHIẾU VN30 15/11/2021

STT	Mã CK	Điểm	Trạng thái
1	BID	47.6	Tăng giá
2	BVH	41.2	Tăng giá
3	CTG	46.0	Tăng giá
4	FPT	29.8	Tăng giá
5	GAS	41.3	Tăng giá
6	HDB	34.6	Tăng giá
7	HPG	39.3	Tăng giá
8	MBB	36.1	Tăng giá
9	MSN	29.2	Tăng giá
10	MWG	33.2	Tăng giá
11	PLX	40.7	Tăng giá
12	PNJ	30.9	Tăng giá
13	POW	34.4	Tăng giá
14	REE	30.7	Tăng giá
15	SSI	42.5	Tăng giá
16	STB	40.1	Tăng giá
17	TCB	38.8	Tăng giá
18	VCB	42.9	Tăng giá
19	VHM	26.0	Tăng giá
20	VIC	26.1	Tăng giá
21	VJC	28.5	Tăng giá
22	VNM	24.3	Đi ngang
23	VPB	45.2	Tăng giá
24	VRE	36.5	Tăng giá

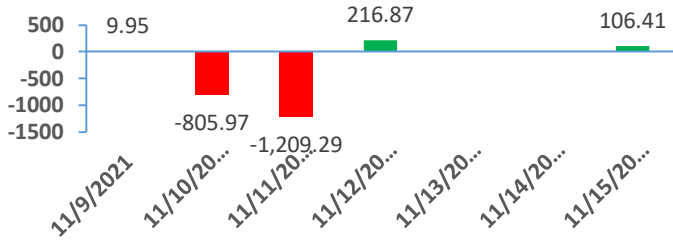
THANG ĐIỂM ĐÁNH GIÁ

< -75 < < -50 < < -25 < 0 < +25 < < +50 < < +75 <

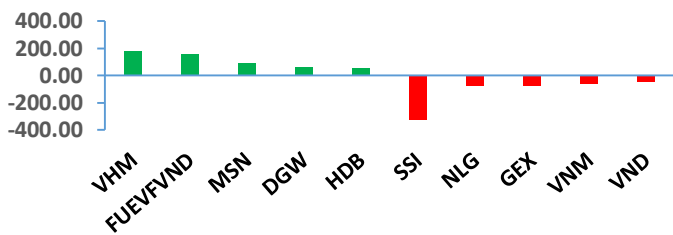
Giảm giá rất mạnh Giảm giá mạnh Giảm giá Đi ngang Tăng giá Tăng giá mạnh Tăng giá rất mạnh

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Giá trị giao dịch ròng NĐTNN 5 ngày gần nhất (tỷ đồng)

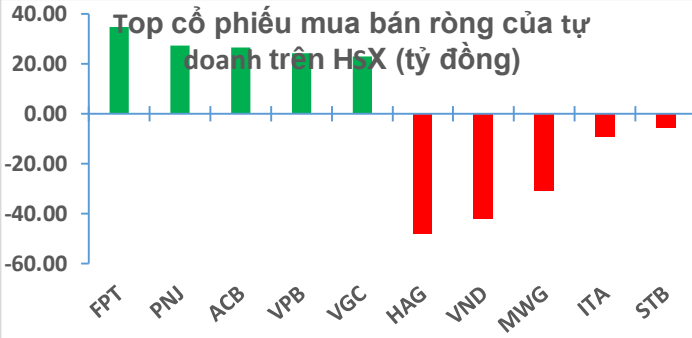
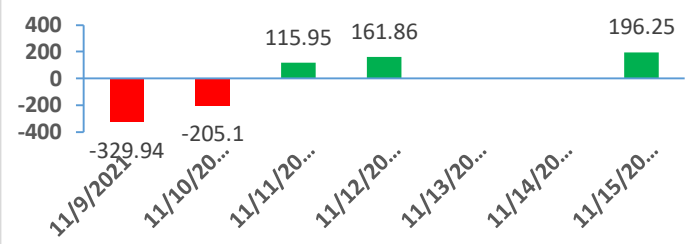


Top cổ phiếu mua bán ròng của NĐTNN trên HSX (tỷ đồng)

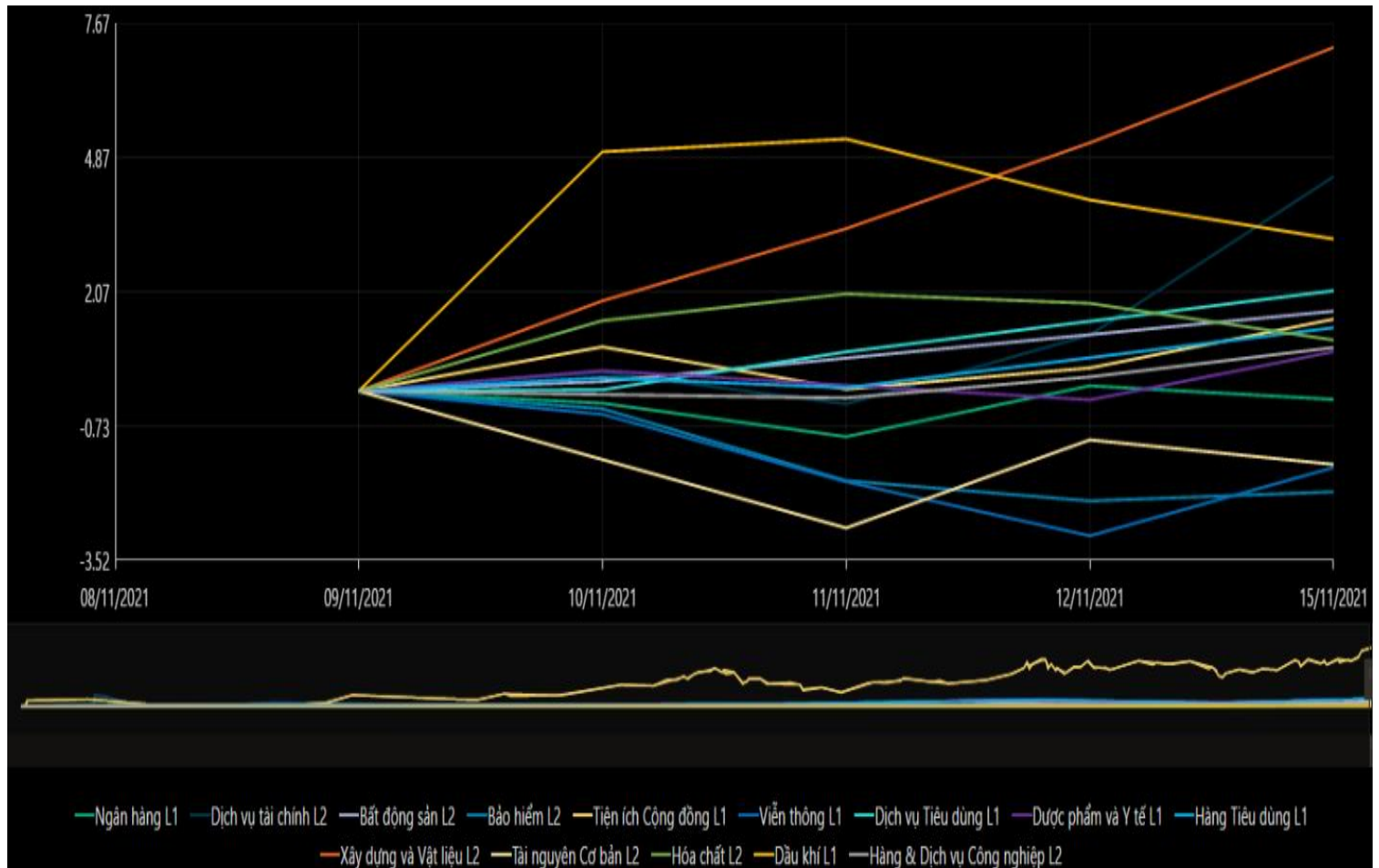


GIAO DỊCH TỰ DOANH

Giá trị giao dịch ròng của tự doanh 5 ngày gần nhất (tỷ đồng)



BIẾN ĐỘNG NHÓM NGÀNH SAU PHIÊN GIAO DỊCH 15/11/2021



Nguồn: Bloomberg, Fiinpro

TIN KINH TẾ TÀI CHÍNH

Điểm tin

Nội dung

Ngành hàng không thế giới dự báo tiếp tục thua lỗ trong năm 2022

Hiệp hội Vận tải Hàng không quốc tế (IATA) vừa công bố báo cáo cho biết ngành hàng không thế giới dự báo sẽ vẫn hoạt động thua lỗ trong năm 2022 với tổng mức lỗ ròng là 12 tỷ USD do nhu cầu đi lại vẫn giảm thấp hơn so với thời trước khi xảy ra đại dịch Covid-19.

Chỉ số BDI bật tăng trở lại

Chỉ số cước phí chung – bao gồm cước vận tải các loại tàu capesize, panamax và supramax, trong ngày 12/11 ở mức 2,807, tính chung cả tuần tăng 3.4%. Trong đó, chỉ số cước phí tàu capesize tuần qua tăng 17%. Mặc dù cước phí vận tải biển tuần qua tăng, song khả năng xu hướng tăng khó bền vững, bởi ngoài cước vận tải tàu capesize tăng thì cước các loại tàu khác đều tiếp tục giảm.

Thị trường quặng sắt có dấu hiệu hạ nhiệt

Với việc giá quặng sắt giảm nhanh gần đây và những yếu tố cơ bản trên thị trường hiện nay, Fitch đã điều chỉnh giảm dự báo giá quặng sắt trung bình năm 2021 và 2022 từ mức lần lượt 170 USD/tấn và 130 USD/tấn xuống lần lượt là 155 USD/tấn và 110 USD/tấn.

Xuất khẩu thép tiếp tục khả quan trong 10 tháng đầu năm

Tính chung 10 tháng, khối doanh nghiệp trong nước xuất khẩu gần 7 triệu tấn sắt thép các loại, tăng 48% so với cùng kỳ năm trước với trị giá là 6,01 tỷ USD, chiếm 62% tổng giá trị, tăng 149%, tương ứng tăng 3,6 tỷ USD. Trong đó, các doanh nghiệp FDI xuất khẩu trong 10 tháng đạt 4,11 triệu tấn, tăng 28% so với cùng kỳ năm 2020, trị giá là 3,64 tỷ USD, tăng 109%, tương ứng tăng gần 1,9 tỷ USD.

Xuất khẩu thủy sản sang Trung Quốc dự báo đạt 1 tỷ USD trong năm 2021

Theo VASEP, trước tình hình kiểm soát khắt khe của Hải quan Trung Quốc, dự báo xuất khẩu thủy sản Việt Nam sang Trung Quốc tiếp tục giảm sâu 3 tháng cuối năm, đạt 242 triệu USD trong quý IV, giảm 40%. Theo đó, VASEP dự báo xuất khẩu thủy sản sang thị trường này cả năm 2021 đạt khoảng 1 tỷ USD, giảm 26%.

TIN DOANH NGHIỆP

Mã CK	Điểm tin	Nội dung
PVT	Thông báo KQKD 10 tháng đầu năm	PVT thông báo doanh thu hợp nhất 10 tháng đạt 6,100 tỷ đồng, vượt 2% kế hoạch năm; lợi nhuận hợp nhất trước thuế đạt 800 tỷ đồng, vượt 60% kế hoạch năm.
FPT	Thông báo KQKD 10 tháng đầu năm	Doanh thu và lợi nhuận trước thuế trong 10 tháng đầu năm đạt 28,215 tỷ đồng và 5,206 tỷ đồng, tăng 19.4% và 19.7% so với cùng kỳ. Biên lợi nhuận trước thuế tăng từ 18.4% lên 18.5%. Như vậy, công ty đã hoàn thành 84% kế hoạch lợi nhuận cả năm.
BVS	Thông báo điều chỉnh KHKD năm 2021	HĐQT công ty điều chỉnh tăng mục tiêu doanh thu năm 2021 tăng 33% lên lên 880 tỷ đồng. Lợi nhuận sau thuế theo đó cũng điều chỉnh từ 133 tỷ lên 202 tỷ đồng, tương đương mức tăng 52%.
DPG	Thông báo kế hoạch đổi tên công ty	Công ty dự kiến trình cổ đông kế hoạch đổi tên từ CTCP Đạt Phương sang CTCP Tập đoàn Đạt Phương, thời gian nhận ý kiến biểu quyết trước 16h ngày 29/11/2021.
C4G	Thông báo kế hoạch chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu	HĐQT công ty sẽ trình cổ đông phương án phát hành hơn 112 triệu cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ phát hành 1:1, giá phát hành 10,000 đồng/cổ phiếu. Dự kiến sau phát hành, công ty sẽ nhân đôi vốn điều lệ, lên 2.247 tỷ đồng.
TCT	Thông báo trả cổ tức năm 2020	Ngày 24/11 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2020, ngày đăng ký cuối cùng là 25/11. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 5%, thanh toán bắt đầu từ ngày 10/12/2021.

Nguồn: CTS tổng hợp

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2021 thuộc về Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam (VietinBank Securities). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VietinBank Securities không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VietinBank Securities. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VietinBank Securities.

LIÊN HỆ

Hội Sở VietinBank Securities:

306 Bà Triệu, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Tel: +84.24.3974.1771 – Fax: +84.24.3974.1760

Website: www.cts.vn

Hotline: 1900.58.88.66